

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 165 đường Bạch Đằng, P. Trần phú, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 043. 942 9936 Fax: 043.942.8351 Email: info@vinaruco.com.vn

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÔNG TY CHỐT TẠI
THỜI ĐIỂM 15/02/2009**

TT	Tên cổ đông	Mã số	Số CMT/ngày cấp	Địa chỉ	ngày nộp tiền	Số cổ phần
1	TRẦN THỊ THANH NGÀ	00000001	023435840, 10/07/2003, Do C.A TP HCM cấp	Xóm đất, Phường 8, Quận 11, TP HCM	3/5/2007	500,000
2	TRƯƠNG THỊ THÙY ANH	00000002	022598379, 10/10/2002, Do CA TP HCM cấp	S4, Ba Vì, Phường 15, Quận 10 TP HCM	14/5/2007	300,000
3	LÊ CHÍ TƯỜNG	00000004	141967601, 23/12/2003, Do CA tỉnh Hải Dương cấp	5A Chương Mỹ, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương. DD: 0904506868	11/5/2007	50,000
4	TRẦN NGỌC THÀNH	00000005	020132852, 21/08/2001, Do CA TP HCM cấp ngày	162/15/24 đường Bình Lợi, P3. Q Bình Thạnh, TP HCM: 0913906854	15/5/2007	100,000
5	TRƯƠNG CẨM NGÀ	00000007	020648819, 19/10/2005, CATP HCM	Số 159/47/3 Trần Văn Đang, P11, Q3, TP HCM	11/5/2007	36,000
6	TRẦN THỊ KIM THANH	00000008	285172608, 19/12/2003, Do CA Bình phước cấp	phòng tài chính kế toán Cty Cao su Bình Long DD: 0988612136	10/5/2007	30,000
7	ĐINH TRẦN SƠN THỊ	00000009	023333405, 11/10/1995, Do CA TP HCM cấp	56/1 cách Mạng T8, P6, Tân Bình, TP HCM DD: 0918323331 (Ông Hải Mung, Tập đoàn)	9/5/2007	50,000
8	NGUYỄN BÁ LÍ	00000010	022646628, 04/07/2006, Do CA TP HCM Cấp	Số 199/3 Lê Quang Định, P7, Q Bình Thạnh, TP HCM	23/5/2007	115,000
9	NGUYỄN VĂN TRUNG	00000011	011542332, 17/11/2004, Do CA TP Hà Nội cấp	77 Hàng Giấy Hà Nội DD: 0913202895	10/5/2007	50,000
10	ĐỖ THỊ TOÀN	00000012	141224158, 29/05/2008,	23 Phố Thống Nhất, Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương	7/5/2007	50,000
11	NGUYỄN KHẮC DÁT	00000013	143005942, 20/03/2000, Do CA Hải Dương cấp	Ông Hoàng Bình PCT tỉnh Hải Dương lô 52 (19+20) Phạm Công Bân khu đông Nam Cường tp Hải Dương (0320 3550 532)	11/5/2007	50,000
12	BÙI THÚY MAI	00000014	141820246, 05/07/2004, Do CA TP Hải Dương cấp	94 Lý Công Uẩn TP Hải Dương. DD. 0989977787	8/5/2007	50,000
13	DƯƠNG MẠNH HÙNG	00000015	141684610, 02/04/1992, Do CA Hải Hưng cấp	14B, Phố Bắc kinh, Trần Hưng Đạo, TP HDương DD: 0913255219	8/5/2007	30,000
14	ĐỖ CÔNG THANH	00000016	012576230, 27/01/2003, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 254 Lò Đúc , Hà Nội DD:0983886368	11/5/2007	10,000
15	ĐỖ CÔNG THANH	00000016	012576230, 27/01/2003, Do CA TP Hà n Nội cấp	Số 254 Lò Đúc , Hà Nội DD:0983886368	11/5/2007	5,000
16	PHẠM THỊ BÌNH DUNG	00000018	020198909, 12/01/2006, Do CA TP HCM cấp	307/11 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tân Bình, TP HCM	14/5/2007	50,000
17	NGUYỄN THỊ DUNG	00000019	011816741, 11/05/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 4, Ngõ 6, Đặng Văn Ngữ, HN DD: 0904195889	10/5/2007	20,000

18	LẠI MINH TUẤN	00000020	012443189, 21/05/2002, Do CA TP Hà Nội cấp	18C, ngõ Đồng Nhân, Hà Nội. ĐĐ: 0902096789	10/5/2007	20,000
19	HOÀNG MINH TÂM	00000021	010453117, 22/08/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	P17A1, Trung Tự, Hà Nội	4/5/2007	10,000
20	VŨ TIẾN SƠN	00000022	141253090, 27/08/2001, Do CA TP Hải Dương cấp	5C, Ngõ 5/8B Hoàng Quốc Việt Hà Nội. D Đ: 0913295636	10/5/2007	25,000
21	LẠI DẮNG AN	00000023	011009641, 28/10/1998, Do CA TP Hà Nội	11A, /310/21 Đường Nghi Tâm, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội: ĐĐ: 0912906106	11/5/2007	30,000
22	VƯƠNG VĂN ĐÌNH	00000024	011482686, 10/12/1991, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 568 đường Bạch Đằng, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	8/5/2007	20,000
23	NGUYỄN THỊ HIỀN	00000025	011680987, 08/12/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	08 Ngụy Như Kon Tum, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội 0912009054	14/5/2007	50,000
24	NGUYỄN THU TRANG	00000026	012415367, 16/03/2001, Do CA TP Hà Nội cấp	108 Phố Huế, Hà Nội (Anh Trường 0983455858)	10/5/2007	50,000
25	NHŨ THỊ VÂN	00000027	142490610, 16/03/2004, Do CA TP Hải Dương cấp	Số 3 Nguyễn Trung Trực, Thành Phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. ĐĐ: 0904480221	7/5/2007	50,000
26	TRẦN THỊ THỜI	00000028	010442928, 11/02/2003, Do CA TP Hà Nội cấp	Tập thể 201- Tổ 45B, P Minh Khai, HBT Hà Nội: 0904531957	14/5/2007	50,000
27	NGUYỄN NGỌC TÚ	00000029	011897886, 17/01/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	PC110, Tập Thể Bưu điện, Hoàng Cầu, Q Ba Đình, Hà Nội. ĐĐ: 0913394824	10/5/2007	30,000
28	NGUYỄN THU THỦY	00000030	125003637, 20/03/1997, Do CA Bắc Ninh cấp	Vệ An, Bắc Ninh tỉnh Bắc Ninh	11/5/2007	30,000
29	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	00000032	010003486, 15/04/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	141N, Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội. ĐĐ:0913587553	5/14/2007	20,000
30	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	00000033	012118849, 09/04/1998, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 82B Lê Văn Huu, Hà Nội	11/5/2007	20,000
31	NGUYỄN MẠNH HÙNG	00000034	011907259, 19/08/1995, Do CA TP Hà Nội cấp	Nhà số 3, Ngõ 178, Nghách 178/10, Tây sơn, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội. ĐĐ 0903224856	11/5/2007	30,000
32	ĐOÀN THỊ NGỌC	00000035	012921394, 26/10/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	5/151/51, P Tương Mai, Q Hoàng Mai, Hà Nội. ĐT: 46623696	9/5/2007	30,000
33	NGUYỄN THỊ TÚ OANH	00000036	012160761, 24/08/1998, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 8 ngõ 165, phố Vạn Tào Ba Đình Hà Nội:	16/4/2007	20,000
34	NGUYỄN THỊ MINH HẠ	00000037	011236927, 23/10/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 21, Ngõ 251, Nguyễn Khang, Cầu Giấy, Hà Nội 0904989858	18/4/2007	20,000
35	NGUYỄN VĂN THỊNH	00000038	130979363, 07/03/1986, Do CA Vĩnh Phú cấp	Số 56 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	8/5/2007	10,000
36	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	00000039	011865343, 17/12/1999, Do CA TP Hà Nội cấp	Phòng 203, 118 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐĐ: 0913598423	3/5/2007	10,000
37	NGUYỄN THỊ DUNG	00000040	011652322, 29/07/2003, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 47, Tập thể Cục Cảnh sát hình sự, Tổ 59, P Yên Hoà, Cầu Giấy Hà Nội. D Đ: 0982210996	27/4/2007	20,000
38	PHẠM TOÀN VƯỢNG	00000041	012793707, 04/08/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	5E Ngõ 52, tổ 34, Quan Nhân, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội. D Đ: 0903498778	11/5/2007	10,000
39	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	00000042	285058754, 02/12/1998, Do CA Bình Phước cấp	ấp 3A, Thị Trấn Lộc Ninh, tỉnh bình Phước: 0919591592	10/5/2007	50,000

40	NGUYỄN VĂN HỒNG	00000043	010251267, 22/11/2006, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số 24, BT2, X2 Bắc Linh Đàm mở rộng, Hoàng mai, HN. D Đ: 0983385888	8/5/2007	30,000
41	ĐỖ MINH TUẤN (phong toa)	00000044	271897312, 05/08/2004, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Cty cao su, tỉnh Đồng Nai	14/5/2007	30,000
42	DƯƠNG VĂN CƠ	00000045	011788792, 26/05/1993, Do CA Tp Hà Nội cấp	34 Hàng Bài, Hà Nội. D Đ 0912333937	14/5/2007	30,000
43	PHẠM THỊ QUÝ	00000047	010003469, 20/07/2005, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số 2, Phố Đỗ Hành, Hà Nội 0913501013	14/5/2007	20,000
44	NGUYỄN THỊ VÂN	00000048	011030077, 24/12/2002, Do CA Tp Hà Nội cấp	Lô 16, Nhà A4, Đầm Trấu, P Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội. D Đ: 0903218962	10/5/2007	30,000
45	PHẠM VĂN LỢI	00000050	012043489, 07/06/1997, Do CA Tp Hà Nội cấp	Tổ 8, Thanh Xuân Trung, Hà Nội. DD: 0913574957	11/5/2007	20,000
46	NGUYỄN THỊ NGÀ	00000051	012496606, 19/09/2006, Do CA Tp Hà Nội cấp	P 218B1, Thành Cưng, Ba Đình, Hà Nội. DD: 0903225819	9/5/2007	20,000
47	PHẠM VĂN THUỘC	00000052	150880106, 28/04/2005, Do CA tỉnh Thái Bình cấp	K8, Khu tập thể Bách Khoa, HBT, Hà Nội. DD: 0912184567	8/5/2007	20,000
48	VŨ HỒNG NAM	00000054	141785596, 30/12/2005, Do CA TP Hải Dương cấp	71B Tổ 20. ngõ 72, Đường Tôn Thất Tùng, Đống Đa Hà Nội. DD: 0913318748	7/5/2007	10,000
49	TRẦN THẾ ANH	00000055	012365522, 15/12/2005, Do CA Tp Hà Nội cấp	17 ngõ Cửu Long, đường Trường Chinh, TP Hà Nội. DD: 0904249430	25/4/2007	20,000
50	ĐỖ MINH QUANG	00000056	010830061, 26/11/2003, CA TP Hà Nội	162/130/24 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	04/5/2007	17,500
51	HOÀNG MAI HƯƠNG	00000057	022520650, 11/12/2001, Do CA TP HCM cấp	17 Ông Ích Khiêm, P10, Q1, TP HCM	10/7/2007	30,000
52	NGUYỄN VĂN MINH	00000058	270158532, 30/12/2005, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Cty Cao su Đồng Nai	14/5/2007	20,000
53	NGUYỄN ĐỨC DUÂN	00000059	142267530, 14/11/2005, Do CA Hải Dương cấp	Tổ 3, Khu 4, P Trần Phỷ, Thị xú Mỵng Cỏi, Quảng Ninh	10/5/2007	20,000
54	NGUYỄN THỊ HOA	00000060	020101446, 18/05/2006, Do CA TP HCM cấp	316/6 Tôn Thất Thuyết, P1, Q4, TP HCM	8/5/2007	20,000
55	TRẦN TIẾN HY	00000061	012463328, 19/07/2001, CA Hà Nội	Tổ 23 Tập thể Gia Lâm, Hà Nội	07/5/2007	10,000
56	VŨ VĂN QUYỀN	00000062	142218571, 31/01/2002, Do CA Hải Dương cấp	Đội 4, Thanh Khê, Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	9/5/2007	10,000
57	LÃ XUÂN TIẾN	00000063	135059236, 16/03/1999, Do CA Vĩnh Phúc cấp	Đội 2, Cao Đại, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	10/5/2007	10,000
58	TRẦN VĂN BỘ	00000064	012558884, 28/03/2003, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số nhà 11, ngõ 310/21 Nghi Tâm, Quảng An, Q Tây Hồ, Hà Nội	4/5/2007	10,000
59	LÊ THỊ XUÂN THU	00000065	020249849, 04/12/2006, Do CA TP HCM cấp	23/10A Đường C8 Cộng Hoà, P13, TB, TP Hồ Chí Minh	9/5/2007	20,000
60	PHẠM ANH CHIẾN	00000068	011644423, 01/04/1989, CA TP Hồ Chí Minh	Tổ 12 lảng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	04/5/2007	10,000
61	PHẠM XUÂN QUẮC	00000069	140000392, 16/12/1977, Do CA TP Hải Dương cấp	Số 96 Lương Thế Vinh, P Hải Tân, TP Hải Dương: 0913231596	8/5/2007	30,000

62	PHẠM TRUNG KIẾN	00000070	010747368, 23/04/1998, Do CA Quảng Ninh cấp	Tổ 21 A, Cẩm Thuý, Cẩm Phá, Quảng Ninh	11/5/2007	10,000
63	TẠ QUANG HUY	00000071	131161477, 26/06/2002, Do CA Phú Thọ cấp	P 402/118 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội: DD: 0903245998	25/4/2007	20,000
64	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	00000072	012712839, 05/07/2004, Do CA Tp Hà Nội cấp	P 35A1, TT Bách Khoa, Hà Nội: 0913075142	11/5/2007	10,000
65	ĐỖ QUANG HIỂN	00000077	010142347, 29/10/1991, Do CA Tp Hà Nội cấp	61, Phố Hai Bà Trưng, Q Hoàn Kiếm, Hà Nội. 0904188888	10/5/2007	50,000
66	PHẠM KIM LÂM	00000078	141786765, 05/01/2006, Do CA TP Hải Dương cấp	Chủ tịch HĐQT - Nhà Máy nhiệt điện Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương	10/5/2007	30,000
67	TRƯƠNG CÔNG TOÀN	00000079	024184000, 10/11/2003, Do CA TP HCM cấp	679/31 Nguyễn Kiệm, F3, Gò Vấp, TP HCM. 0913928062	9/5/2007	10,000
68	NGUYỄN ĐÌNH XUÂN	00000080	020289190, 07/09/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 29 đường Tháo Diên, P Tháo Diên, Q2, TP HCM	9/5/2007	30,000
69	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	00000081	010158136, 20/10/2005, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số 56, ngách 192/56 phố Lê Trọng Tân, Hà Nội	8/5/2007	30,000
70	VŨ HOÀNG NAM	00000083	012070828, 09/10/1997, Do CA Hà Nội cấp	91C Lý Nam Đế, Hà Nội. 0913099291	11/5/2007	30,000
71	VŨ ĐÌNH ĐIỀU	00000084	021862030, 28/10/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 16, đường Bà Hạt, P9, Q10, TP HCM	10/5/2007	10,000
72	TRẦN THẾ DŨNG	00000085	290342444, 04/08/1988, Do CA tỉnh Tây Ninh cấp	Số 4, Võ Trường Toản, P An Phú Q2, Tp HCM	8/5/2007	20,000
73	TRẦN THẾ DŨNG	00000085	290342444, 04/08/1988, Do CA tỉnh Tây Ninh cấp	Số 4, Võ Trường Toản, P An Phú, Q2, Tp HCM	10/5/2007	10,000
74	TẠ HUY TUYẾN	00000086	011787584, 11/07/2005, Do CA Tp Hà Nội cấp	P201, Nhà 1, Ngõ145 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội. 0903231010	10/5/2007	50,000
75	TRẦN THỊ BÌNH	00000088	161980462, 11/09/1996, Do CA Nam Định cấp	P509A3, khu TT Thanh Xuân Bắc, Q Thanh Xuân, TP Hà Nội	11/5/2007	30,000
76	MAI HOÀNG PHƯƠNG	00000089	012382719, 05/09/2000, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số 10, Ngách 109/66 Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội. 0914331465	11/5/2007	30,000
77	TRỊNH THỊ HIỂN	00000090	162202645, 01/01/1996, Do CA Nam Định cấp	P 105, TT Nhà Máy Z 181, 27 Hoàng Sâm, Cầu giấy, Hà Nội. 0982301352	16/5/2007	18,410
78	LẠI HẢI ĐĂNG	00000091	012357520, 27/06/2000, Do CA Tp Hà Nội cấp	11A/310/21 đường Nghi Tàm, Hà Nội. 0988719885	9/5/2007	21,360
79	NGUYỄN MINH ĐỨC	00000092	013004898, 27/09/2007, Do CA Hà Nội cấp	Số 43, 28/37 ngõ Văn Hường, Q Đống Đa, Hà Nội. 0919376699	5/14/2007	10,500
80	PHẠM THỊ MINH HIỆP	00000093	151596725, 02/08/2002, Do CA Thái Bình cấp	P404, K8 TT Bách Khoa, P Bách Khoa, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	11/5/2007	20,000
81	VŨ THỊ THU HÀ	00000094	142128276, 29/06/2000, Do CA TP Hải Dương cấp	Hoà Loan, Nhân Quyền, Bình Giang, Hải Dương	9/5/2007	20,000
82	NGUYỄN HỮU THÚY	00000096	140242167, 15/10/1992, Do CA TP Hải Dương cấp	374 Bạch Đằng, Chương Dương, Q Hoàn Kiếm, Hà Nội. 0913023423	11/5/2007	20,000
83	TỪ NGỌC CÔNG	00000097	011726487, 28/03/1991, Do CA TP Hà Nội cấp	Tổ 12, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	11/5/2007	20,000

84	VŨ VIỆT ANH	00000100	012984276, 11/06/2007, Do CA TP Hà Nội cấp	P 6, N21, Láng Hạ, Hà Nội	5/6/2007	6,170
85	VŨ HỒNG VIỆT	00000102	182427681, 28/01/1999, Do CA Nghệ An cấp	Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An: 0914,376386	16/5/2007	50,000
86	TRẦN THỊ KIM LỰU	00000103	010260938, 07/03/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	P8, H4, TT Nguyễn Công Trứ, Hà Nội: 0913202171	8/5/2007	20,000
87	ĐỖ KHẮC SỸ	00000104	271801397, 25/03/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Dương Đường, Suối Tre, Long Khánh, Đồng Nai: 0913736285	9/5/2007	20,000
88	HÀ SƠN	00000105	011739610, 15/02/1991, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 28/44 Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội: 0913591649	9/5/2007	10,000
89	TÔ NHƯ TOÀN	00000106	111166216, 23/05/2005, Do CA Hà Tây cấp	35 Ngõ Giếng, Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội: 0903411684	7/5/2007	20,000
90	NGUYỄN THỊ KIM OANH	00000109	011285416, 22/08/2003, Do CA TP Hà Nội cấp	16 ngách Hồ Hàm Long, ngõ 1 Âu Cư, Hà Nội: 0912016264	10/5/2007	30,000
91	BÙI GIA HƯNG	00000111	012314964, 28/02/2000, Do CA TP Hà Nội cấp	P201 A2, Trại Găng, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội:	10/5/2007	50,000
92	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	00000112	141684942, 26/03/2007, Do CA TP Hải Dương cấp	Số 84B, Phạm Hồng Thái TP Hải Dương, Hải Dương	11/5/2007	50,000
93	PHẠM THỊ LAN ANH	00000113	011557844, 23/04/1999, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 19/54 Ngõ 408 Ngõ Gia Tự, P Đức Giang, Q Long Biên, HN: 0913204409	11/5/2007	10,000
94	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	00000114	022683127, 19/08/1993, Do CA TP HCM cấp	Số 189/A29 Công Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Q1, Tp HCM:0918666936	14/5/2007	10,000
95	ĐỖ VĂN HIẾU	00000115	021119414, 19/07/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 50/1 Khu Phố 4, Thị trấn Nhà Bè, TP HCM: 0919882022	10/5/2007	10,000
96	NGUYỄN THỊ HOA LÝ	00000116	022922895, 15/05/2002, Do CA TP HCM cấp	P 6A Tổ 91, đường Trần Quang Điệu, Đống Đa, Hà Nội: 0908124711	10/5/2007	20,000
97	NGUYỄN THÁI BÌNH	00000119	011726642, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 67, đường Hồng Hà, Phúc xá, Ba Đình, Hà Nội: 0983288100	3/5/2007	10,000
98	NGUYỄN THỊ HIỀN TRANG	00000121	271595939, Do CA Đồng Nai cấp	756 ấp Suối Tre, Xã Suối Tre, TX Long Khánh, Đồng Nai: 0913 940052	10/5/2007	20,000
99	NGUYỄN VĂN HÀ	00000122	141494744, 15/02/2004, Do CA TP Hải Dương cấp	Hiệp Cát, Nam sách, Hải Dương: 0912001642	7/5/2007	30,000
100	PHẠM ĐÌNH BA	00000123	141760919, 30/04/1999, Do CA TP Hải Dương cấp	P Thượng Thanh, Q Long Biên, TP Hà Nội 0913347611	7/5/2007	20,000
101	NGUYỄN THỊ THANH DUYÊN	00000124	172001473, 09/06/2006, Do CA Thanh Hoá cấp	Số 16C4 Nguyễn Hữu Cầu, Ngọc Châu, Tp Hải Dương:	10/5/2007	30,000
102	TRẦN ĐÌNH LIỆU	00000126	141258721, 26/12/2003, Do CA TP Hải Dương cấp	Số 12A Bắc Kinh, Trần Hưng Đạo, TP Hải Dương	1/5/2007	10,000
103	TRẦN SỸ TIẾN	00000128	011879768, 28/04/1995, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 32 ngõ 489, Nguyễn Văn Cừ, Q Long Biên, Hà Nội: 0913973753	10/5/2007	50,000
104	QUANG THỊ HẠNH	00000129	011987910, 23/10/1996, Do CA TP Hà Nội cấp	P45, A12, Bắc Nghĩa Tân, cầu Giấy, Hà Nội: 0983686889	14/5/2007	10,000
105	TRẦN HOÀNG LINH	00000130	011287178, 12/05/2004, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 9 Đoàn Kết, Khâm Thiên, Hà Nội: 0903451466	14/5/2007	40,000

106	TRẦN THỊ KIM LIÊN	00000131	011816349, 09/03/1994, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 26, B4, 195 Phố Đội Cấn, Q Ba Đình, Hà Nội: 0982798279	15/5/2007	10,000
107	BÙI THỊ BÂY	00000132	022622251, 29/10/1986, Do CA TP HCM cấp	B6/25, ấp 2, xã Quy Đức, Huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh: 0913232492	6/6/2007	20,000
108	HOÀNG TRỌNG CÔI	00000133	022757698, 23/10/1991, Do CA TP HCM cấp	Số 189 Cống Quỳnh, Q1 TP HCMD Đ: 913235838	16/5/2007	20,000
109	ĐINH XUÂN PHƯƠNG	00000134	012528121, 20/05/2002, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 127 tổ 6, Cụm 1, P Bưởi, Hà Nội: 0902030409	9/5/2007	10,000
110	TRƯƠNG XUÂN HƯƠNG	00000135	280050373, 13/08/2005, Do CA Bình Dương cấp	Số 556, Q13, KP2, Thị trấn Mỹ Phước, tỉnh Bình Dương	10/5/2007	20,000
111	CAO TRUNG HẠNH	00000137	011904552, 15/06/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 2 dãy B1, Thị trấn Viên CNT Thanh Xuân Trung, HN : 0913214776	14/5/2007	10,000
112	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	00000139	011039135, 27/02/2001, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 6, A2, TT Bộ Vật Tư, Trung Liệt, HN: 090423006 / 8570741	11/5/2007	10,000
113	ĐẶNG THỊ NGÀ	00000140	023623318, 14/03/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 298A3, Nơ Trang Long, P12, BT, TP Hồ Chí Minh	31/5/2007	11,000
114	NGUYỄN THỊ NHẬT	00000141	011961215, 08/09/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 12 ngõ 76, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội: 0912071465	21/5/2007	20,000
115	NGUYỄN THỊ SINH	00000142	010980983, 13/07/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 11 ngõ 76, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	21/5/2007	20,000
116	NGUYỄN THỊ NGÀ	00000144	024687529, 14/02/2007, Do CA TP HCM cấp	Số 664/72, Nguyễn Đình Chiểu, P3, Q3, TP HCM	23/5/2007	50,000
117	KIỀU THỊ LÂN	00000145	012281380, 14/09/1999, Do CA TP Hà Nội cấp	16A ngõ 117, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội: 0903845888	22/5/2007	10,000
118	ĐỒNG THỊ LAN	00000146	011563132, 05/01/2007, Do CA TP Hà Nội cấp	114-B19 TT Hồ Ngọc Khánh, Hà Nội	29/5/2007	10,000
119	HOÀNG THỊ MINH HUYỀN	00000148	011207904, 09/10/2006, Do CA Hà Nội cấp	Số 4 Đình Công Tráng, Q Hoàn Kiếm, Hà Nội: 0904143333	29/5/2007	10,000
120	HỒ XUÂN MAI	00000149	211558570, 25/08/2000, Do CA Bình Định cấp	Lô C1, Võ Thị Sáu khu CN Nhơn Bình, TP Quy Nhơn: 090356867	29/5/2007	10,000
121	NGUYỄN VĂN DUYÊN	00000150	012806641, 24/06/2005, Do CA Hà Nội cấp	Số 4 D5 TT4 Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội: 0913501587	29/5/2007	10,000
122	DƯƠNG THỊ LAN HƯƠNG	00000151	022325685, 16/10/2006, CA TP HCM	DL Cư xã Nguyễn Văn Trỗi, P17, Q Phú Nhuận, TP HCM	5/30/2007	20,000
123	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG	00000152	012487087, 08/04/2003, Do CA Hà Nội cấp	B6, K2 Bách Khoa, Hà Nội	31/5/2007	20,000
124	LÊ TUẤN ANH	00000153	023881729, 16/03/2005, Do Ca TP Hồ Chí Minh cấp	Số 55 đường B6, K300 Cộng Hoà, P12, Q Tân Bình, TP HCM	30/5/2007	20,000
125	NGUYỄN VĂN THUY	00000154	023744452, 06/10/2000, Do Ca TP Hồ Chí Minh cấp	Số 196/7 Cộng Hoà, P12, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	31/5/2007	10,000
126	NGUYỄN PHƯƠNG CHÍ	00000155	011796037, 26/08/1999, Chưa cấp	Số nhà 52, ngách 82/23 phố chùa láng, P khu vực Thượng, Q Đ Đa, Hà Nội	4/6/2007	20,000
127	PHẠM THỊ HOÀNG ÁNH	00000156	011430765, 27/09/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 23, Ngõ Đồng Tác, Kim Liên, Hà Nội: 0913001988	29/5/2007	10,000

128	NGUYỄN MẠNH HÙNG	00000159	011558173, 26/11/2002, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 53 Ngõ Tỏi Nhâm, Hai Bà Trung, Hà Nội	31/5/2007	15,000
129	NGÔ THỊ TÂN	00000160	010451243, 30/03/1990, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 8, ngách 51, ngõ Hoàng An-A, Lở Duẩn, Hà Nội; 8516758/ 0912532554	31/5/2007	10,000
130	CAO TÚ QUỲNH	00000161	011726383, 07/09/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	B 4, P6, TT Yên Lãng, Thịnh Quang, Q Đống Đa, Hà Nội	31/5/2007	5,000
131	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	00000162	011527372, 28/02/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	Số nhà 31, ngõ 144, phố Quan Nhân, Q Thanh Xuân, HNĐT: 048587965/ 0989091316	31/5/2007	5,000
132	TRẦN LY SA	00000163	011676697, 02/07/2004, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 18 ngõ 4, ngách 4/14, Phường Mai, Đống Đa, Hà NộiĐT: 8524997/ 0904308615	31/5/2007	10,000
133	NGUYỄN THU HÀ	00000164	012948256, 09/03/2007, Do CA TP Hà Nội cấp	Nhà 25 ngách 40/28 ngõ 40 Tô Vĩnh Diện, Khương Trung, Hà Nội: ĐT: 048531336 / 0982112876	31/5/2007	5,000
134	DIỆP XUÂN TRƯỜNG	00000165	365164991, 29/07/1996, Do CA Sóc Trăng cấp	Số 13, Trần Bình Trọng, Thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	4/6/2007	30,000
135	LÊ VĂN BẢNG	00000166	012813544, 22/07/2005, Do CA TP Hà Nội cấp	Khu TT Bộ Tư Lệnh Thông tin xã Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội	27/6/2007	10,000
136	NGUYỄN THỊ HOÀI THANH	00000167	271484107, 22/10/1997, Do CA Đồng Nai cấp	114/7 Khu phố 6, phường Trung Dũng, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	27/6/2007	10,000
137	TRƯƠNG CHIÊU HOÀNG	00000175	023142377, 12/07/1993, Do CA TP HCM cấp	Số 57 Phan Văn Hân, P17, Q Bình Thạnh, TP HCM	11/5/2007	2,440
138	VÕ VĂN BÌNH	00000176	024145523, 14/08/2003, Do CA TP HCM cấp	Số 66/10 Nguyễn Hồng, Phường 1, Q Gò Vấp, TP HCM	11/5/2007	2,180
139	NGUYỄN ĐÌNH XUÂN	00000178	020289190, 07/09/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 29 Thảo Điền, P Thảo Điền, Q2, TP HCM	21/5/2007	3,140
140	TRẦN NGỌC THUẬN	00000180	285202353, 01/03/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 236 Nam Kỳ khởi nghĩa, P6, Q3, TP HCM	23/5/2007	3,000
141	NGUYỄN NGÀ BẢNG	00000186	022026348, 24/02/1995, Do CA TP HCM cấp	Số 42 đường Tiên Giang, phường 2, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	2,180
142	NGUYỄN RẺN	00000188	024111866, 29/04/2003, Do CA TP HCM cấp	Số 98/94/6, đường Thăng Long, P5, Q Tân Bình, TP HCM	21/5/2007	2,310
143	ĐẶNG VĂN LƯU	00000189	020132919, 03/12/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 2/17 Phạm Văn Rạch, P15, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	2,420
144	HÀ THUY LINH	00000190	020009045, 27/12/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 10B Nguyễn Ư Dĩ, Quận 2, TP HCM	09/5/2007	5,400
145	ĐẶNG THỊ NGÀ	00000192	023623318, 14/03/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 213/91, F10, tổ 19, Quang Trung, Q Gò Vấp, TP HCM	5/23/2007	1,130
146	PHẠM THỊ MỸ THANH	00000194	023784443, 14/02/2000, Do CA TP HCM cấp	Số 50-52 Võ Văn Tần, P6, Q3, TP HCM	11/5/2007	2,330
147	BÙI THANH TÂM	00000196	022874093, 31/07/1997, Do CA TP HCM cấp	Số 8/28 Nguyễn Thiện Thuật, P24, Quận BT, TP HCM	11/5/2007	1,340
148	LÊ TIẾN LUẬN	00000197	023822516, 08/08/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 3A Trần Khánh Dư, Tân Định, Q1, TP HCM	09/5/2007	4,520
149	NGUYỄN XUÂN LÝ	00000198	090858914, 20/02/1998, Do CA Thái Nguyên cấp	Số 71/6/12 Điện Biên Phủ, P15, Q BT, TP HCM	21/5/2007	1,090

150	NGUYỄN MINH VI	00000199	024705465, 21/08/2007, Do CA Bà Rịa Vũng Tàu cấp	Số 26 Bàu Cát 5, phường 14, Q Tân Bình, TP HCM	08/5/2007	8,760
151	TRƯƠNG THỊ HỒNG ANH	00000202	023629754, 07/05/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 304 Lãn Bình Thăng, P11, Q11, TP HCM	09/5/2007	9,810
152	TRẦN VIỆT HÙNG	00000205	020038290, 04/11/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 389/16, Hoàng Văn Thụ, P2, Q Tân Bình Tp HCM	10/5/2007	2,040
153	CAO THỊ TUYẾT NHUNG	00000208	024332031, 08/11/2004, CA TP HCM	A28 Ngõ Tất Tố, P22, BT, TP HCM	09/5/2007	2,420
154	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	00000209	024096154, 08/01/2003, Do CA TP HCM cấp	Số 15 Nguyễn Đình Chiểu, P4, Q Phú Nhuận, TP HCM	09/5/2007	2,180
155	BÙI THẾ HOÀNG	00000210	020709676, 19/06/2007, Do CA TP HCM cấp	Số 351/59 Lê Văn Sỹ, P13, Q3, TP HCM	09/5/2007	1,850
156	NGUYỄN THỊ PHÚC XUÂN	00000212	022010861, 15/09/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 10 Phố Quang, P2, Q Tân Bình TP HCM	09/5/2007	5,290
157	TẠ THỊ THANH THẢO	00000213	020799599, 11/05/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 40/14 Nguyễn Văn Đậu, P5, Q Phú Nhuận, TP HCM	09/5/2007	1,590
158	TRẦN ÍCH CƯỜNG	00000216	022122925, 27/02/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 20/2A Trương Nữ Vương, KP6, TT Hóc Môn, TP HCM	09/5/2007	2,550
159	HOÀNG MINH TÂM	00000217	010453117, 22/08/2005, CA TP Hà Nội	19/117/164 Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, TP Hà Nội	04/5/2007	1,470
160	HỒ NGỌC HÀ THY	00000218	023665828, 11/09/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 41B/1 Liên Phường, KP8, P Hiệp Bình Chánh, Q Thủ Đức, TP HCM	09/5/2007	1,340
161	LÊ TIẾN	00000219	020732345, 07/10/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 26/4 Nguyễn Minh Hoàng, P12, Q Tân Bình, TP HCM	09/5/2007	1,090
162	NGÔ THỊ QUY	00000221	020130881, 16/02/2006, CA TP HCM	154/4/59 Nguyễn Phúc Chu, P15, Q TB, TP HCM	09/5/2007	3,670
163	VŨ TRỌNG THIỀU	00000223	020132918, 20/11/2001, Do CA TP HCM cấp	Số 147/8A Ung Văn Khiêm, P25, Q Bình Thạnh, TP HCM	5/10/2007	1,520
164	NGUYỄN TÂN ĐỨC	00000224	020132781, 02/04/2007, Do CA TP HCM cấp	Số 39 Ngõ Đức Kế, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	10/5/2007	2,600
165	PHẠM VĂN VINH	00000225	020132794, 14/07/1997, Do CA TP HCM cấp	Số 39 Ngõ Đức Kế, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	11/5/2007	2,560
166	LÊ CƯỜNG	00000228	024189519, 28/10/2003, Do CA TP HCM cấp	Số 185 Nơ Trang Long, P12, Q Bình Thạnh, TP HCM	11/5/2007	2,040
167	HÀ VĂN KHƯƠNG	00000231	024444658, 27/09/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 104/A10 Lê Văn Thọ, P11, Q Gò Vấp, TP HCM	11/5/2007	1,210
168	ĐỖ CHU TRINH	00000232	022858776, 26/10/2001, Do CA TP HCM cấp	Số 41 Lê Văn Sỹ, P13, Q Phú Nhuận, TP HCM	11/5/2007	1,210
169	LÊ VÕ THANH BÌNH	00000233	022762664, 10/02/2002, Do CA TP HCM cấp	Số 39B Ngõ Đức Kế, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	11/5/2007	1,210
170	HUỖNH TRUNG TRỰC	00000234	020140570, 10/03/2004, Do CA TP HCM cấp	Số 7 đường 39, KP5, Linh Đông, Q Thủ Đức, TP HCM	11/5/2007	2,600
171	NGUYỄN SĨ ĐẠT	00000235	021563714, 19/06/2007, Do CA TP HCM cấp	Số 145 B Điện Biên Phủ, P Đa Kao, Q1, TP HCM	11/5/2007	2,290

172	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	00000237	020132860, 31/03/1998, Do CA TP HCM cấp	Số 42A Nguyễn Quang Bích, P13, Q Tân Bình, TP HCM	11/5/2007	11,630
173	NGÔ THỊ QUY	00000239	020132881, 16/02/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 37/12 đường Cầu Xéo, P Tân Quý, Q Tân Quý, TP HCM	10/5/2007	5,350
174	ĐỖ HỮU PHƯỚC	00000241	024677485, 22/03/2007, Do CA TP HCM cấp	Số 67/5A Hoàng Hoa Thám, P6, Q Bình Thạnh, TP HCM	16/5/2007	1,850
175	PHAN THANH MINH	00000242	022854001, 11/11/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 124 Duy Tân, P15, Q Phú Nhuận, TP HCM	17/5/2007	1,090
176	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	00000243	020154221, 16/06/1993, Do CA TP HCM cấp	Số 163/17 Huỳnh Văn Bánh, Q Phú Nhuận, TP HCM	10/5/2007	2,600
177	NGUYỄN KHẮC PHỤNG	00000245	022495482, 29/05/1995, Do CA TP HCM cấp	Số 416/147 Nguyễn Đình Chiểu, P4 Q3, TP HCM	11/5/2007	2,160
178	NGUYỄN NGỌC TÚ	00000246	022539488, 18/11/1996, Do CA TP HCM cấp	Số 153/C Nguyễn Thượng Hiền, P6, Q Bình Tân, TP HCM	10/5/2007	15,120
179	HỒ THỊ THẢO	00000247	020132665, 05/08/2004, Do CA TP HCM cấp	Số 56 Trung Lang, P12, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	2,440
180	NGUYỄN THỊ XUÂN	00000248	024083492, 26/11/2002, Do CA TP HCM cấp	Số 42/29 Hoàng Hoa Thám, P7, Q Bình Thạnh, TP HCM	22/5/2007	2,040
181	LÊ TẤN PHÁT	00000249	022082876, 07/07/2004, Do CA TP HCM cấp	Số 76/10/4M Phan Tây Hồ, P7, Q Phú Nhuận, TP HCM	23/5/2007	1,880
182	PHAN TẤN HẢI	00000250	024202028, 13/10/2003, Do CA TP HCM cấp	Số B01-5 CC Gia Phúc, P Linh Chiểu, Q Thủ Đức, TP HCM	23/5/2007	2,110
183	NGUYỄN THỊ HOÀNG UYÊN	00000251	021850501, 20/12/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 220 Lô K Chung Cư Nguyễn Kim, P7, Q10, TP HCM	10/5/2007	5,680
184	NGUYỄN MINH KHANG	00000252	280392994, 10/05/2005, Do CA Bình Dương cấp	Số 556 KP2, thị trấn Mỹ Phước, Bến Cát, tỉnh Bình Dương	10/5/2007	12,840
185	VÕ HOÀNG AN	00000254	021607052, 13/07/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 82 Trần Hưng Đạo, KP1, Hiệp Phú, Q9, TP HCM	11/5/2007	1,850
186	GIANG THỊ ANH ĐÀO	00000260	020470221, 27/12/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 94 Đào Duy Anh, P9, Q Phú Nhuận, TP HCM	11/5/2007	6,590
187	MAI TRUNG CAM	00000262	022855117, 06/01/2005, Do CA TP HCM cấp	Số 1/14/2 Quang Trung, P12, Q Gò Vấp, TP HCM	09/5/2007	2,310
188	PHẠM VĂN RỊCH	00000263	020288276, 19/01/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 110 K/12 đường Đinh Tiên Hoàng, Q Bình Thạnh, TP HCM	10/5/2007	1,590
189	NGUYỄN THỊ VÂN	00000265	022174098, 10/08/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 57, Phan Huy Ích, P15, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	1,220
190	TẠ KIM PHO	00000270	023747433, 09/10/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 449/27 Lê Quang Định, P5, Q Bình Thạnh, TP HCM	09/5/2007	1,470
191	NGUYỄN VĂN QUẢN	00000271	280137073, 01/03/2005, Do CA Bình Dương cấp	Khu Phố 5, TT Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	11/5/2007	1,470
192	ĐỖ VĂN HIỆP	00000272	021126979, 11/10/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 30/6 phường Bình An, Quận 2, TP HCM	09/5/2007	1,470
193	PHẠM VĂN KHOA	00000274	023666405, 17/03/2000, Do CA TP HCM cấp	Số 184/30/29 Lý Chính Thắng, P9, Q3, TP HCM	11/5/2007	1,470

194	NGUYỄN VĂN THÀNH	00000277	023147266, 14/10/1993, Do CA TP HCM cấp	Số 50/7 Hải Thượng Lãn Ông, P10, Q 5, TP Hồ Chí Minh	11/5/2007	1,470
195	ĐỖ VĂN HIẾU	00000278	021119414, 19/07/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 50/1 Khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, Nhà Bè, TP HCM	10/5/2007	1,470
196	TRIỀU MINH NỞ	00000279	022174076, 23/07/2003, Do CA TP HCM cấp	Số 10/14 Nguyễn Phúc Chu, P15, Q Tân Bình, TP HCM	11/5/2007	1,470
197	NGUYỄN THÀNH QUANG	00000281	022827483, 20/04/1991, Do CA TP HCM cấp	Số 6 đường Bia Truyền Thống, P Tân Tạo,, Q Bình Tân, TP HCM	10/5/2007	1,470
198	DƯƠNG THỊ NGỌC LAN	00000288	022539400, 01/03/1997, Do CA TP HCM cấp	Số 48/19 Lê Lợi, P4, Quận Gò Vấp, TP HCM	11/5/2007	15,040
199	NGUYỄN MINH ĐỨC	00000292	013004898, 27/09/2007, CA TP Hà Nội	63 ngõ 612/79 la Thành, Q Ba Đình, Hà Nội	5/14/2007	1,270
200	NGUYỄN VĂN THÁI	00000293	023419022, 20/06/1996, Do CA TP HCM cấp	Số 595/13 Vườn Lài, P Phú Thọ Hoà, Q Tân Phú, TP HCM	10/5/2007	21,310
201	HÀ THỊ NHUNG	00000298	090645383, 08/05/1998, Do CA Thái Nguyên cấp	Tổ 9, Tân Thành, Tân Quang, Sông Công, Thái Nguyên	21/5/2007	1,170
202	TRẦN VĂN BỘ	00000300	012558884, 28/03/2003, Do CA Tp Hà Nội cấp	Số nhà 11, ngõ 310/21 Nghi Tàm, Quảng An, Q Tây Hồ, Hà Nội	10/5/2007	810
203	LÊ XUÂN TIẾN	00000301	135059236, 16/03/1999, Do CA Vĩnh Phúc cấp	Đội 2, Cao Đại, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	10/5/2007	810
204	PHẠM TRUNG KIẾN	00000304	100747368, 23/04/1998, Do CA Quảng Ninh cấp	Tổ 21A, Cẩm Thủy, Cẩm phá, Quảng Ninh	23/5/2007	680
205	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	00000305	121477805, 13/03/2001, Do CA Bắc Giang cấp	XB, Danh Thắng, Hiệp Hoà, Bắc Giang	21/5/2007	550
206	NGUYỄN THÀNH CHÂU	00000306	270158535, 30/03/2001, Do CA Đồng Nai cấp	Số 753 ấp Suối Tre, xã Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	30,000
207	Châu Văn Buôn	00000307	270439298, 14/04/1995, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai '0913850787	11/5/2007	15,000
208	NGUYỄN THỊ GÁI	00000308	270010203, 30/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Xã Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai '0913850787	11/5/2007	15,000
209	TRƯƠNG VĂN NGHĨA	00000309	270120231, 30/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Khu 13, Long Đức, Long Thành, tỉnh Đồng Nai: 613724666	11/5/2007	15,000
210	LÊ VĂN KHÀI	00000310	023744757, 30/08/1999, Do CA TP HCM cấp	Số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Q4, Tp HCM	11/5/2007	15,000
211	NGUYỄN VĂN MINH TC	00000311	270158532, 30/12/2005, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Cty Cao su Đồng Nai	11/5/2007	10,000
212	NGUYỄN VĂN MINH TC	00000311	270158532, 30/12/2005, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Cty Cao su Đồng Nai	11/5/2007	16,000
213	NGUYỄN VĂN MINH KH	00000312	270137855, 04/07/2001, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng kế hoạch Cty cao su Đồng Nai	11/5/2007	10,000
214	ĐỖ MINH TUẤN (Phong toa)	00000313	271897312, 08/03/2007, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Công ty Cao su tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	8,000
215	ĐỖ MINH TUẤN (Phong toa)	00000313	271897312, 08/03/2007, Do CA Đồng Nai cấp	Phòng tài chính Công ty Cao su tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	10,000

216	NGUYỄN VĂN THẠNH	00000314	270538324, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Số 782, ấp Suối Tre, xã Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai: 913942564	11/5/2007	10,000
217	TRẦN VĂN THỊNH	00000315	270651051, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh Đồng Nai	11/5/2007	10,000
218	LÊ VĂN GIÁP	00000316	270137821, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh Đồng Nai	11/5/2007	10,000
219	LÊ VĂN TUẤN	00000317	271084742, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	8,000
220	NGUYỄN THỊ HẠNH	00000318	270652493, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Dưỡng Đường, xã Suối Tre, TX Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	8,000
221	LÊ VĂN GIÀU	-00000318	022022669, 13/12/2006, do CA Tp Hồ Chí Minh cấp	Số 61/32/2 Đất Thánh, phường 6, Q Tân Bình, TP HCM	11/05/2007	500
222	ĐẶNG VĂN TUẤN	00000318-	023079116, 01/06/1994, do CA Tp Hồ Chí Minh cấp	Số 240/143 Nguyễn Văn Luông, P 11, Q6, TP HCM	11/05/2007	5,000
223	ĐẶNG VĂN KHƯƠNG	00000318,	023072184, 20/02/2006, do CA Tp Hồ Chí Minh cấp	Số 240/143 Nguyễn Văn Luông, P11, Q6, Tp Hồ Chí Minh	11/5/2007	5,500
224	TRẦN VĂN ÁNH	00000318.	020595854, 19/10/1993, do CA TPHCM cấp	Số 34 Lô H, Phạm Văn Chí, Quận 6, TP HCM	11/5/2007	500
225	NGUYỄN QUỐC HƯNG	00000318:	021720547, 08/12/1992, do CA TPHCM cấp	Số 107/2 Trần Kế Xương, Phường 7, Q Phú Nhuận, TPHCM	11/5/2007	500
226	NGUYỄN MINH KHANG	00000319	270158910, 12/08/1996, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	8,000
227	NGUYỄN TRƯỜNG KỲ	00000320	022929522, 05/04/2006, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	8,000
228	HUỶNH VĂN THANH	00000321	270159106, 21/11/2001, Do CA Đồng Nai cấp	Xã Xuân Lập, Thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	8,000
229	LƯƠNG VĂN BƠ	00000322	271348691, 13/06/1995, Do CA Đồng Nai cấp	Làng Lớn, xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai: 0913942907	11/5/2007	8,000
230	VŨ THỊ MỸ LÊ	00000323	271403430, 06/04/2006, Do CA Đồng Nai cấp	Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai: 0913942907	11/5/2007	8,000
231	HỒ THỊ TRANG	00000324	270980464, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	6,000
232	NGUYỄN THỊ MINH THU	00000325	270723802, 27/11/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
233	NGUYỄN XUÂN DUYÊN	00000327	270001296, 16/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
234	NGUYỄN VĂN TÀI	00000328	270137794, 11/04/2006, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
235	PHAN THỊ NGỌC NGÀ	00000329	270808261, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Phú Mỹ, xã Xuân Lập, TX Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	5,000
236	NGUYỄN THỊ HUỆ THANH	00000330	270492542, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	5,000
237	NGUYỄN HAI	00000331	270832927, 23/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Xuân Lập, Long Khánh , tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	5,000

238	LÊ VĂN HÙNG	00000332	270137868, 03/11/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
239	HOÀNG TRỌNG THIÊN	00000333	270723036, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Xã Xuân Lập, Thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	5,000
240	LÊ THỊ HỒNG	00000334	270137586, 24/10/1997, Do CA Đồng Nai cấp	Xú Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai:	11/5/2007	5,000
241	LÊ VĂN CƯỜNG	00000335	270832794, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
242	TẠ THỊ YẾN	00000336	271432231, 02/03/2006, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	5,000
243	LÊ VĂN LƯƠNG	00000337	270822641, 21/10/2004, Do CA Đồng Nai cấp	Hẻm 79, tổ 2, đường Khổng Tử, thị xú Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	3,000
244	HUỖNH VĂN TÂM	00000338	270576132, 15/06/2004, Do CA Đồng Nai cấp	ấp Dưỡng Đường, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	3,000
245	LÊ HỮU PHƯỚC	00000339	270159096, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Xú Suối Tre, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai:	11/5/2007	3,000
246	HOÀNG ĐỨC HẢI	00000340	271835970, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	3,000
247	LÊ THỊ MỸ HẠNH	00000341	270149145, 07/08/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	3,000
248	NGUYỄN CHÍ NAM	00000342	023623579, 05/12/2005, CA TPHCM	146 Nguyễn Công Trứ, Lầu 5, Q1, TP HCM	11/5/2007	3,000
249	NGUYỄN XUÂN NGỌC	00000343	270832889, 09/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	Trung Tâm, Xuân Lập, Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	2,000
250	NGUYỄN QUỐC DŨNG	00000344	270723801, 16/04/2007, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị Xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	2,000
251	PHẠM MINH ĐỨC	00000345	272081777, 09/10/2007, Do CA Đồng Nai cấp	Ấp Suối Tre, xã Suối Tre, Thị xã Long Khánh, Đồng Nai	11/5/2007	2,000
252	NGUYỄN VĂN VƯỢNG	00000346	271836304, 16/10/2003, Do CA Đồng Nai cấp	ấp Dưỡng Đường, xú Suối Tre, Thị xú Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	2,000
253	BÙI MINH TÂN	00000348	270007605, 04/10/2005, Do CA Đồng Nai cấp	Xã Xuân Lập, Long khánh, tỉnh Đồng Nai	11/5/2007	2,000
254	NGUYỄN LIÊM	00000349	230357595, 30/03/2005, Do CA Gia Lai cấp	Số 60 Nguyễn Thái Học, P Hội Thương, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	25,000
255	NGUYỄN THỊ HOA	00000350	230005988, 15/08/2005, Do CA Gia Lai cấp	Số 92 Bà Triệu, P Hội Phú, TP Pleiku, tỉnh Gia lai	07/5/2007	50,000
256	PHẠM NGUYỄN NGHỊ	00000351	181926134, 06/11/1996, Do CA Nghệ An cấp	Số 30/24 Nguyễn Văn Cừ, PLeiku, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	20,000
257	NGUYỄN THÀNH NHÂN	00000352	230681218, 29/07/2003, Do CA Gia Lai cấp	Xã Ja Bàng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	15,000
258	NGUYỄN HÙNG	00000353	230660287, 08/10/2002, Do CA Gia Lai cấp	Số 90 Bà Triệu, PLeiku, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	20,000
259	HOÀNG TRUNG HƯNG	00000354	230613327, 28/07/2000, Do CA Gia Lai cấp	Tổ 7, thị trấn Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	20,000

260	LÊ VĂN THÀNH	00000355	230483403, 24/11/2005, Do CA Gia Lai cấp	Khởi Phố 2, TT Phú Hoà, Chư pãh, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	25,000
261	MỘC CHÂU THƯ	00000356	230525700, 10/06/1995, Do CA Gia Lai cấp	Số 181 Phan Đình Giót, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	10,000
262	PHÙNG THIẾT THẠCH	00000357	230500944, 12/05/1993, Do CA Gia Lai cấp	Nguyễn Văn Cừ, Tổ 7, P Iakring, Pleiku, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	5,000
263	PHẠM THỊ THANH CHUYÊN	00000358	230744974, 14/03/2005, Do CA Gia Lai cấp	Tổ Dân Phố 1, thị trấn Đak Đoa, Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	07/5/2007	10,000
264	MAI THỊ TÔM	00000361	290316894, 29/12/1979, Do CA Tây Ninh cấp	Số 298, quốc lộ 22B, ấp Bến Đình, Xã Thạch Đức, gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	100,000
265	TRẦN VĂN RANH	00000362	290882407, 07/10/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Số 01 khu B, khu dân cư Cty Csu Tây Ninh, Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	50,000
266	LÊ BÁ THỌ	00000363	290435349, 13/08/2002, Do CA Tây Ninh cấp	Số 41 khu A, khu dân cư, Cty Cao su Tây Ninh, Đá hàng, xã Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	10,000
267	TRƯƠNG VĂN MINH	00000364	290885802, 30/10/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Số 20 khu A, khu dân cư Cty CP Cao su Tây Ninh, Đá Hàng xã Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	5,000
268	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	00000365	290304405, 17/02/2005, Do CA Tây Ninh cấp	Số 77 khu B, khu dân cư Cty CP Cao su Tây Ninh, Đá Hàng, Xã Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	10,000
269	NGUYỄN THÁI BÌNH	00000366	290327579, 14/10/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Số 10 khu A, khu dân cư Cty CP Cao su Đá Hàng, Xã Hiệp Thạnh, gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	5,000
270	VƯƠNG THỊ RANG	00000367	290882408, 10/07/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Số 71 khu A, khu dân cư Cty CP Cao su Tây Ninh, Đá hàng, xã Hiệp Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	08/5/2007	10,000
271	VÕ VĂN MẾN	00000368	290328167, 22/02/2005, Do CA Tây Ninh cấp	Phòng quản trị nhân sự, Công ty CP Cao su Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	08/5/2007	10,000
272	NGUYỄN GIA TUYÊN	00000370	010969136, 06/09/2002, Do CA Hà Nội cấp	Số 8 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	11/6/2007	19,330
273	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	00000371	012894908, 06/07/2006, Do CA Hà Nội cấp	Số 4, hẻm 349/7/7, Minh Khai, TP HCM	11/6/2007	25,000
274	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	00000372	012461496, 30/07/2001, Do CA Hà Nội cấp	P303-A3b Núi Trúc, Ba Đình, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
275	TRẦN THỊ HẢI YẾN	00000373	011840847, 05/01/2004, Do CA Hà Nội cấp	P1708 Tào nhà cao tầng Trung Yên 1, đường Trung Yên, Cầu Giấy ?Tổ 33 Phường Thanh Lương, TP	11/6/2007	10,000
276	CAO ĐĂNG THANH	00000374	040082647, 05/09/2005, Do CA Hà Nội cấp	Số 49 ngõ 39, phường Hào Nam, Q Đống Đa, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
277	VŨ ĐỨC HÀ	00000375	012913257, 06/10/2006, Do CA Hà Nội cấp	Số 02 Lý Thường Kiệt Hà Nội	11/6/2007	20,000
278	NGUYỄN VĂN NĂNG	00000376	010969204, 26/10/1989, Do CA Hà Nội cấp	Số 6 ngách 51 ngõ lảng Trung, Láng Hạ, Đống Đa, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
279	LÊ MẠNH HÙNG	00000377	012564497, 16/12/2002, Do CA Hà Nội cấp	Số 27/79 Thái Thịnh, Thịnh Quang, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
280	ĐẶNG THỊ HỒNG HẢI	00000378	012094898, 09/02/1998, Do CA Hà Nội cấp	P 318, TT Ban Tài Chính, ngõ 409, Kim Mã, Hà Nội	11/6/2007	10,000
281	ĐẶNG BÁ KHUYẾN	00000379	011520980, 17/07/2001, Do CA Hà Nội cấp	Số 8, ngõ 44 Hào Nam, Q Đống Đa, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000

282	NGUYỄN THỊ HOÀ	00000380	012517909, 16/08/2008, Do CA Hà Nội cấp	Số 5 D5 khu đô thị Nam Thăng Long Sibutra Phố 30, ngách 162/29 Lê Trọng Tấn, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
283	NGUYỄN THỊ HỒNG	00000381	011323251, 11/07/2001, Do CA Hà Nội cấp	Số 29 Tây Sơn, Đống Đa, TP Hà Nội	11/6/2007	10,000
284	NGUYỄN HỒNG NHUNG	00000382	011854489, 20/04/2004, Do CA Hà Nội cấp	B102 Trung Tâm Đài phát tin, Quan Hoà, Q Cầu Giấy, Hà Nội	11/6/2007	10,000
285	LÊ HOÀNG TUẤN	00000383	010902112, 22/05/2002, Do CA Tiền Giang cấp	Số 402 Lỗ B4, Chung Cư An Sương, P Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM	11/6/2007	5,500
286	TRẦN QUANG THIỀU	00000384	022779883, 30/07/2004, Do CA TP HCM cấp	Số 18/9-10 Vườn Chuối, phường 4, Quận 3, TP HCM	11/6/2007	8,000
287	PHAN MINH TUẤN	00000385	212134678, 17/07/1998, Do CA Quảng Ngãi cấp	Số 410 Trường Chinh, P13, Q Tân Bình, TP HCM	11/6/2007	3,000
288	PHAN THỊ THANH GIANG	00000387	260811001, 22/05/2001, Do CA Bình Dương cấp	A4/6A Lê Văn Việt, P Tân Nhơn Phú A, Quận 9, TP HCM	11/6/2007	1,500
289	VŨ ĐỖ THUY LINH	00000388	023030664, 06/04/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 189/26A Hoàng Hoa Thám, P6, Q Bình Thạnh, TPHCM	11/6/2007	8,000
290	TRẦN NHƯ PHƯƠNG	00000390	022799807, 20/09/2002, Do CA TP HCM cấp	Số 40 Điện Biên Phủ, Quận 1, TP HCM	11/6/2007	60,000
291	NGUYỄN BÁ TÔNG	00000392	285058752, 13/03/2003, Do CA Bình Phước cấp	Công ty Cao su Lộc Ninh (khu phố Ninh Phú, TT Lộc Ninh, H Lộc Ninh, Bình Phước	07/5/2007	23,000
292	NGUYỄN SỸ THỤY	00000393	285058594, 22/11/1999, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, TT lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	15,000
293	NGUYỄN ĐỨC TÍN	00000394	285149918, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, TT lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	15,000
294	VŨ SỸ LỰC	00000395	285058806, 15/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2A, TT lộc Ninh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	15,000
295	PHẠM VĂN TUẤN	00000396	285149934, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, TT lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
296	TRẦN VĂN CHIẾN	00000397	285149923, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2A, TT lộc Ninh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
297	NGUYỄN KIM PHỤNG	00000398	024515631, 21/11/2006, Do CA TP HCM cấp	Số 321D Lương Đình Của, Quận 2, TP HCM	07/5/2007	2,000
298	VŨ HỮU PHÚC	00000400	280760801, 10/12/1996, Do CA Sông Bé cấp	Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
299	NGUYỄN THÁI LUẬN	00000401	020400282, 23/10/1978, Do CA TP HCM cấp	Ấp 4B, TT lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
300	NGUYỄN VĂN LONG	00000402	285153654, 03/11/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, TT lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
301	NGUYỄN THỊ DƯ	00000403	285058363, 11/10/1999, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
302	TẠ TẮT DỪNG	00000404	285130898, Do CA Bình Phước cấp	Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
303	LÊ MINH THẾ	00000405	280430751, 15/03/1996, Do CA Sông Bé cấp	Áp 3, Lộc Hưng, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000

304	VŨ MINH CÔNG	00000406	285153659, 03/11/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 4, Ấp 4B, TT Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
305	TRẦN MINH	00000407	285149936, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
306	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	00000408	280176326, 06/03/1979, Do CA Sông Bé cấp	Ấp 1 xã Lộc Thái, H Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
307	NGUYỄN VĂN XUÂN	00000409	285170831, 13/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
308	VŨ THỊ NƯƠNG	00000410	280882464, 24/10/1994, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1 xã Lộc Thuận, H Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
309	TRẦN ĐỨC	00000412	285150578, 13/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 7, ấp 11A, Lộc Thiện, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
310	TRẦN THANH TÙNG	00000414	285106184, 11/09/2001, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
311	PHAN TRỌNG BÌNH	00000415	285170621, 01/12/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
312	NGUYỄN XUÂN THỌ	00000416	285170929, 22/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
313	TRẦN CÔNG LƯƠNG	00000417	285149397, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
314	PHẠM VĂN SANG	00000418	285149398, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
315	PHẠM TRUNG TIẾP	00000419	285170824, 13/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
316	NGUYỄN VĂN BÌNH	00000420	285149919, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 3 Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
317	VŨ PHIẾU	00000421	285149925, 14/09/2006, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2, Thị trấn Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
318	ĐÀO XUÂN THÔNG	00000422	285153052, 08/09/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 6, Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
319	NGUYỄN VĂN MỚI	00000423	285149933, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1B Lộc Tấn, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
320	HOÀNG HOA CHÍ	00000424	285149921, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 4B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
321	VŨ VĂN TÀI	00000425	285150333, 24/07/2003, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 11B, Xã Lộc Thiện, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
322	MAI VĂN QUÁN	00000426	285126983, 06/12/2002, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 11B, Xã Lộc Thiện, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
323	NGUYỄN TRỌNG HIẾN	00000427	285150575, 08/09/2003, Do CA Bình Phước cấp	Thị trấn Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	5,000
324	HỒ THỊ HOÀNG ANH	00000428	285170812, 13/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 2B, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	07/5/2007	2,000
325	PHẠM BÁ SƠN	00000430	285244555, 10/10/2005, Do CA Bình Phước cấp	SN 242 tổ 5, Phú Cường, Phú Riềng, Phước Long, Bình Phước	11/5/2007	38,500

326	TRƯƠNG VĂN HỘI	00000431	285177745, 26/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số nhà 110 tổ 2, Thôn Phú Thịnh, Xã Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	13,500
327	PHẠM TRỌNG LINH	00000432	285035019, 27/11/1998, Do CA Bình Phước cấp	Thôn Phú Thịnh, Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	13,500
328	LÂM QUANG THÀNH	00000433	285289430, 20/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	SN 113 tổ 6, Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	11,500
329	NGUYỄN THANH ƯỚC	00000434	285023419, 26/05/1998, Do CA Bình Phước cấp	SN 291 tổ 6, thôn Phú Hưng, Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	3,000
330	HỒ DIỄN ĐẮC	00000435	285244568, 10/10/2005, Do CA Bình Phước cấp	Số 10 thôn Phú Vinh, Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	1,500
331	HOÀNG THỊ HIỆP	00000436	285223659, 04/04/2005, Do CA Bình Phước cấp	Số 167, Thôn Phú Nguyễn, Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	4,000
332	ĐỖ MINH TRƯỜNG	00000437	280729933, 08/05/1996, Do CA Sông Bé cấp	Số 357 thôn Phú Thịnh, Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	4,000
333	NGÔ MINH	00000438	285129947, 17/04/2003, Do CA Bình Phước cấp	Số 246, Thôn Phú Thịnh, xã Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	4,000
334	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	00000439	285171087, 23/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Thôn Phú Thịnh, xã Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	11,000
335	LƯU THẾ DOANH	00000440	285193101, 21/05/2003, Do CA Bình Phước cấp	SN 35 tổ 3, Phước Tiến, Bình Sơn, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	4,000
336	NGUYỄN THỊ NHÃN	00000441	285062396, 12/01/2007, Do CA Bình Phước cấp	Thôn Phú Hưng, Xã Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	6,000
337	HÀ HUY THẮNG	00000442	285125982, 20/09/2002, Do CA Bình Phước cấp	Số 112, tổ 2, thôn Phú Thịnh, Phú Riềng, Phước Long, Bình Phước	11/5/2007	7,000
338	LỤC XUÂN LẬP	00000443	285135277, 20/10/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 134 tổ 3 Phú Lợi, Phú Riềng, Phước Long, Tỉnh Bình Phước	11/5/2007	14,000
339	ĐÀO XUÂN ĐÀM	00000444	022273577, 03/08/1987, Do CA TP HCM cấp	Số 27 tổ 1, Thôn Phú Hưng, xã Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	4,500
340	NGUYỄN THỊ ĐOÀN	00000445	171755952, 20/11/2001, Do CA Thanh Hóa cấp	Số 60 tổ 2, Thôn Phú Hưng, xã Phú Riềng, H Phước Long, tỉnh Bình Phước	11/5/2007	10,000
341	HUỖNH VĂN CƯỜNG	00000447	285177253, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 62 Ngô Quyền, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	5,600
342	HUỖNH VĂN CƯỜNG	00000447	285177164, 29/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 62 Ngô Quyền, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	3,120
343	PHAN THỊ NGỌC	00000448	285177468, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 15 khu phố Phú Bình, An Lộc, h Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
344	PHAN THỊ NGỌC	00000448	285177468, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 15 khu phố Phú Bình, An Lộc, h Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
345	TỔNG VĂN NGHIÊM	00000449	285177245, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Khu Phố Phú Trung, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
346	TỔNG VĂN NGHIÊM	00000449	285177245, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Khu Phố Phú Trung, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
347	NGUYỄN THANH HIỆP	00000450	285004960, 16/03/1997, Do CA Bình Phước cấp	An Lộc, Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	2,800

348	NGUYỄN THANH HIỆP	00000450	285004960, 16/03/1997, Do CA Bình Phước cấp	An Lộc, Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,560
349	LÂM TUẤN ANH	00000451	290436606, 09/10/1995, Do CA Tây Ninh cấp	TTAn Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
350	LÂM TUẤN ANH	00000451	290436606, 09/10/1995, Do CA Tây Ninh cấp	TTAn Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
351	LÊ THỊ KHÁNH	00000452	285177403, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
352	LÊ THỊ KHÁNH	00000452	285177403, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
353	LÊ THỊ ĐẤT	00000453	285177246, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 7, khu Phố Phú Cường, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
354	LÊ THỊ ĐẤT	00000453	285177246, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 7, khu Phố Phú Cường, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
355	PHAN CHÍ HIỂN	00000454	285177464, 30/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	TTAn Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
356	PHAN CHÍ HIỂN	00000454	285177464, 30/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	TTAn Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
357	NGÔ ĐÌNH DÂN	00000455	285177404, 10/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ A, KP Phú Bình, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
358	NGÔ ĐÌNH DÂN	00000455	285177404, 10/12/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ A, Khu phố Phú Bình, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
359	NGUYỄN VĂN MINH	00000456	285207187, 02/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
360	NGUYỄN VĂN MINH	00000456	285207187, 02/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
361	VƯƠNG TRUNG KIÊN	00000457	285207440, 05/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 3 khu phố Phú Đức, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
362	VƯƠNG TRUNG KIÊN	00000457	285207440, 05/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 3 khu phố Phú Đức, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
363	NGUYỄN CÔNG THÀNH	00000458	024240331, 16/02/2004, Do CA TP HCM cấp	P12 Hoàng Hoa Thám, P13, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	1,400
364	NGUYỄN CÔNG THÀNH	00000458	024240331, 16/02/2004, Do CA TP HCM cấp n	P12 Hoàng Hoa Thám, P13, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	780
365	NGUYỄN HỮU TÚ	00000459	285207741, 16/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 18 ấp Quán Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
366	NGUYỄN HỮU TÚ	00000459	285207741, 16/11/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 18 ấp Quán Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
367	NGUYỄN THÀNH LONG	00000460	285063314, 24/02/2006, Do CA Bình Phước cấp	Số 218 Nguyễn Huệ, tổ 9, Phú Thịnh, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
368	NGUYỄN THÀNH LONG	00000460	285063314, 24/02/2000, Do CA Bình Phước cấp	Số 218 Nguyễn Huệ, tổ 9, Phú Thịnh, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
369	PHẠM VĂN MINH	00000461	280055818, 10/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400

370	PHẠM VĂN MINH	00000461	280055818, 10/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
371	NGUYỄN TỬ TIẾN	00000462	285177478, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
372	NGUYỄN TỬ TIẾN	00000462	285177478, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
373	PHAN THỊ HOA	00000463	285257167, 01/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Quản Lợi, Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
374	PHAN THỊ HOA	00000463	285257167, 01/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Quản Lợi, Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
375	PHAN VĂN KẾT	00000464	285177467, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Hương Chiến, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
376	PHAN VĂN KẾT	00000464	285177467, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Hương Chiến, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
377	NGUYỄN THANH HẢI	00000465	280028165, 24/03/1978, Do CA Sông Bé cấp	ấp Hiếu Cầm, TT Chơn Thành, H Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
378	NGUYỄN THANH HẢI	00000465	280028165, 24/03/1978, Do CA Sông Bé cấp	ấp Hiếu Cầm, TT Chơn Thành, H Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
379	HỒ THỊ HUẾ	00000466	285177923, 05/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2 ấp Phú Lộc, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
380	HỒ THỊ HUẾ	00000466	285177923, 05/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2 ấp Phú Lộc, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
381	NGUYỄN THỊ THẨM	00000467	285212809, 03/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6 khu phố Phú Thuận, TT An Lộc, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
382	NGUYỄN THỊ THẨM	00000467	285212809, 03/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6 khu phố Phú Thuận, TT An Lộc, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
383	ĐOÀN THỊ THANH MAI	00000468	285172786, 06/01/2001, Do CA Bình Phước cấp	Số 69 KP Phú An, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
384	ĐOÀN THỊ THANH MAI	00000468	285172786, 06/01/2001, Do CA Bình Phước cấp	Số 69 khu phố Phú An, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
385	PHAN THANH HƯNG	00000469	285172863, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
386	PHAN THANH HƯNG	00000469	285172863, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
387	TRẦN NGỌC KHÁ	00000470	285219038, 09/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	ấp 1B Xã Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
388	TRẦN NGỌC KHÁ	00000470	285219038, 09/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	ấp 1B xã Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
389	NGUYỄN THỊ THI	00000471	285172787, 06/01/2006, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp 2, Xã Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
390	NGUYỄN THỊ THI	00000471	285172787, 06/01/2006, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp 2, xã Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
391	NGUYỄN THANH MINH	00000472	285241999, 03/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	P Phú Cường, TX Thủ Dầu một, tỉnh Bình Dương	10/5/2007	4,200

392	NGUYỄN THANH MINH	00000472	285241999, 03/03/2006, Do CA Bình Phước cấp	P Phú Cường, TX Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	10/5/2007	2,340
393	ĐỖ TRỌNG THÍCH	00000473	285212425, 22/02/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp 7, xã Tân Khai, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
394	ĐỖ TRỌNG THÍCH	00000473	285212425, 22/02/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 5, ấp 7, xã Tân Khai, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
395	CHUNG THÀNH BẰNG	00000474	285177473, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Phú Thuận, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
396	CHUNG THÀNH BẰNG	00000474	285177473, 12/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Phú Thuận, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
397	NGUYỄN THỊ ĐIỀN	00000475	285177249, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
398	NGUYỄN THỊ ĐIỀN	00000475	285177249, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
399	LÊ TIẾN ĐỨC	00000476	285177255, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp 5, Tân Khai, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
400	LÃ TIẾN ĐỨC	00000476	285177255, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp 5, Tân Khai, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
401	LÊ VĂN QUYỀN	00000477	285177597, 19/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
402	LÊ VĂN QUYỀN	00000477	285177597, 19/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 8, ấp xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
403	MAI TRUNG NGHĨA	00000478	285177334, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 46, tổ 2, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
404	MAI TRUNG NGHĨA	00000478	285177334, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 46, tổ 2, ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
405	NGUYỄN VĂN HÂN	00000479	285177333, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Phú Bình, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
406	NGUYỄN VĂN HÂN	00000479	285177333, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Phú Bình, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
407	NGUYỄN VĂN HUY	00000480	285108070, 28/08/2003, Do CA Bình Phước cấp	Xã Phước An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
408	NGUYỄN VĂN HUY	00000480	285108070, 28/08/2003, Do CA Bình Phước cấp	Xã Phước An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
409	TRẦN BÌNH KIỂM	00000481	285177539, 17/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Hưng lập B, xã Tân Hưng, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
410	TRẦN BÌNH KIỂM	00000481	285177539, 17/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	ấp Hưng lập B, xã Tân Hưng, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
411	TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG	00000482	280666043, 02/03/2006, Do CA Sông Bé cấp	Tổ 13, ấp Xa Cam, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
412	TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG	00000482	280666043, 02/03/2006, Do CA Sông Bé cấp	Tổ 13, ấp Xa Cam, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
413	NGUYỄN MINH HẢI	00000483	285177536, 17/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, ấp Thanh Xuân, Thanh Phú, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400

414	NGUYỄN MINH HẢI	00000483	285177536, 17/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, ấp Thanh Xuân, Thanh Phú, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
415	LÂM THUẬN THÀNH	00000484	285172862, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1, xã Thanh An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
416	LÂM THUẬN THÀNH	00000484	285172862, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1, xã Thanh An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
417	PHẠM VĂN DŨNG	00000485	285212418, 22/02/2002, Do CA Bình Phước cấp	Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
418	PHẠM VĂN DŨNG	00000485	285212418, 22/02/2002, Do CA Bình Phước cấp	Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
419	NGUYỄN THỊ NGÀ	00000486	285177250, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
420	NGUYỄN THỊ NGÀ	00000486	285177250, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
421	NGUYỄN HỮU DU	00000487	285177011, 12/12/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 4 ấp Phú Hoà, TT An Lộc, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
422	NGUYỄN HỮU DU	00000487	285177011, 12/12/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 4 ấp Phú Hoà, TT An Lộc, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
423	PHẠM THANH BÌNH	00000488	285177480, 22/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 44, Ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
424	PHẠM THANH BÌNH	00000488	285177480, 22/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Số 44, Ấp Thanh Xuân, xã Thanh Phú, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
425	NGUYỄN THỊ YẾN	00000489	285177252, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 1, Khu Phố Phú Trung, TT An Lộc, Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
426	NGUYỄN THỊ YẾN	00000489	285177252, 03/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 1, Khu Phố Phú Trung, TT An Lộc, Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	780
427	PHẠM ANH DŨNG	00000490	285177303, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 4, khu Phố Phú Sơn, TT An Lộc, H Bình Long, Bình Phước	10/5/2007	1,400
428	PHẠM ANH DŨNG	00000490	285177303, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 4, khu Phố Phú Sơn, TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
429	PHẠM ÁNH	00000491	285177341, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Quản Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
430	PHẠM ÁNH	00000491	285177341, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Quản Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
431	ĐINH THỊ THƠM	00000492	285188130, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Xú Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
432	ĐINH THỊ THƠM	00000492	285188130, 05/02/2004, Do CA Bình Phước cấp	Xá Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
433	CAO VĂN NGHĨA	00000493	285172739, 31/12/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 15, Ấp Quản Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
434	CAO VĂN NGHĨA	00000493	285172739, 31/12/2003, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 15, Ấp Quản Lợi, xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
435	BÙI THỊ PHƯƠNG	00000494	280732433, 27/10/1995, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, Phú Thuận xã An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400

436	BÙI THỊ PHƯƠNG	00000494	280732433, 27/10/1995, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, Phú Thuận, xã An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
437	NGUYỄN CHỦY	00000495	285212912, 08/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, Ấp Phú Trung, xã An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
438	NGUYỄN CHỦY	00000495	285212912, 08/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, Ấp Phú Trung, xã An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
439	NGUYỄN TRUNG ANH	00000496	285177444, Do CA Bình Phước cấp	Xú Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,400
440	NGUYỄN TRUNG ANH	00000496	285177444, Do CA Bình Phước cấp	Xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	780
441	NGUYỄN THỊ NHÀN	00000497	285231792, 21/06/2005, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	2,700
442	NGUYỄN THỊ NHÀN	00000497	285231792, 21/06/2005, Do CA Bình Phước cấp n	Ấp Xa Cam 2, xã Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,390
443	PHAN VĂN CẢNH	00000498	285054734, 28/08/1999, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1B Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
444	PHAN VĂN CẢNH	00000498	285054734, 28/08/1999, Do CA Bình Phước cấp	Ấp 1B Minh Đức, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
445	NGUYỄN THANH BÌNH	00000499	285166134, 11/06/2004, Do CA Bình Phước cấp	TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	6,850
446	NGUYỄN THANH BÌNH	00000499	285166134, 11/06/2004, Do CA Bình Phước cấp	TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	3,670
447	LÊ VĂN TÂM	00000500	280606284, 17/02/1992, Do CA Sông Bé cấp	Tổ 1 khu phố 6, TT Chơn Thành, Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
448	LÊ VĂN TÂM	00000500	280606284, 17/02/1992, Do CA Sông Bé cấp	Tổ 1 khu phố 6, TT Chơn Thành, Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
449	HUỖNH THANH HẢI	00000501	285211504, 07/01/2005, Do CA Bình Phước cấp	TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
450	HUỖNH THANH HẢI	00000501	285211504, 07/01/2005, Do CA Bình Phước cấp	TT An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
451	LÂM QUỐC KHANH	00000502	285177958, 05/03/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 10, ấp Hưng Yên, xú Tân Hưng, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
452	LÂM QUỐC KHANH	00000502	285177958, 05/07/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 10, ấp Hưng Yên, xã Tân Hưng, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
453	HUỖNH ANH TUẤN	00000503	285076285, 19/08/2000, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Thuận An, Thanh An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
454	HUỖNH ANH TUẤN	00000503	285076285, 19/08/2000, Do CA Bình Phước cấp	Ấp Thuận An, Thanh An, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
455	NGUYỄN VĂN HÒA	00000504	280656971, 13/11/1993, Do CA Sông Bé cấp	Xú Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350
456	NGUYỄN VĂN HÒA	00000504	280656971, 13/11/1993, Do CA Sông Bé cấp	Xã Tân Lợi, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
457	VƯƠNG CÔNG TIẾN	00000505	285212532, 22/02/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, Phú Lộc, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,350

458	VƯƠNG CÔNG TIẾN	00000505	285212532, 22/02/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 6, Phú Lộc, thị trấn An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	720
459	PHAN THANH HẢI	00000506	285172864, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 2, ấp Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,300
460	PHAN THANH HẢI	00000506	285172864, 08/01/2004, Do CA Bình Phước cấp ngày 08/01/2004	Tổ 2, ấp Xa Cam 2, Thanh Bình, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	610
461	NGUYỄN VĂN VIỆT	00000507	285212648, 01/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 7, Phú Bình, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	1,300
462	NGUYỄN VĂN VIỆT	00000507	285212648, 01/03/2005, Do CA Bình Phước cấp	Tổ 7, Phú Bình, An Lộc, H Bình Long, tỉnh Bình Phước	10/5/2007	610
463	NGUYỄN HỒNG MINH	00000513	121289282, 26/02/1996, Do CA Hà Bắc cấp	Số 64 Trương Định, phường 7, Quận 3, TP HCM	11/5/2007	25,000
464	TRẦN THỊ MINH HỒNG	00000514	162192325, 16/02/1995, Do CA Hà Nam cấp	Công ty CP Công Nghiệp và XNK Cao Su	11/5/2007	15,000
465	NGUYỄN VĂN TOÀN	00000515	010450135, 12/04/2007, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 18B tổ 1, Mỗ Lao, P Văn Mỗ, TP Hà Đông, tỉnh Hà Tây	11/5/2007	10,000
466	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	00000516	011819083, 12/10/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 26, ngõ 39 Hào Nam, Quận Đống Đa, Hà Nội	11/5/2007	10,000
467	NGUYỄN GIANG YÊN	00000517	011727146, 15/11/2006, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 92, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	11/5/2007	10,000
468	HUỶNH THỊ KIM LIÊN	00000518	012435854, 08/01/2002, Do CA TP Hà Nội cấp	Số nhà 73, ngõ 435, Đội Cấn, Hà Nội	11/5/2007	10,000
469	TRẦN DŨNG SỸ	00000519	011156976, 29/12/1997, Do CA TP Hà Nội cấp	Số 9, ngách 29/21 ngõ 29 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	11/5/2007	10,000
470	NGUYỄN PHƯƠNG HẠNH	00000522	022725238, 29/04/2004, Do CA TP HCM cấp	Số 64 Trương Định, Q3, TP HCM	11/5/2007	10,000
471	LƯU VĂN SƠN	00000523	130250504, 25/12/2006,	Số 154 Phan Đăng Lưu, P3, Q. Phú Nhuận, TP HCM	07/5/2007	50,000
472	TRẦN THỊ GIÁNG TRẦN	00000526	230541629, 27/09/1996, DO CA Gia Lai cấp	Số 23/28 đường số 25, phường 11, Quận Gò Vấp, TPHCM	10/5/2007	10,000
473	NGUYỄN NGỌC QUYÊN	00000527	230590732, 05/02/2002, DO CA Gia Lai cấp	Số 504/14/2A1 Phạm Văn Hai, P3, quận Tân Bình, TP HCM	11/6/2007	1,000
474	PHẠM THỊ LOAN	00000528	022117000, 14/12/2000, DO CA TP HCM cấp	001 Lô H, chung Cư Nguyễn Thiện Thuật, P 1, Q3, TPHCM	11/6/2007	1,000
475	PHAN THỊ THANH XUÂN	00000529	020521584, 19/07/1995,	Số 46 Võ Văn Tần,, P 6, Quận 3, TP HCM	10/5/2007	50,000
476	VŨ TRUNG TỈNH	00000530	024780004, 10/09/2007, DO CA TP HCM cấp	Số 135 Phan Văn Hân, p17, Q Bình Thạnh, TP HCM	11/6/2007	12,000
477	TRẦN THỊ NINH	00000536	290754224, 23/10/1999, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/4/2007	22,000
478	NGUYỄN HỮU CƠ	00000537	290597533, 23/09/1993, Do CA Tây Ninh cấp	Số 197, tổ 6, khu phố 3, thị trấn Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/5/2007	2,000
479	LÊ THỊ BÍCH LỢI	00000538	290627654, 08/01/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Đông Lợi, xã Tân Đông, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/4/2007	1,000

480	VĂN THỊ HƯỜNG	00000539	191346718, 22/07/1991, Do CA Thừa Thiên Huế cấp	Tổ 1, ấp 3, xã Suối Ngô, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/7/2007	2,000
481	DƯƠNG XUÂN LƯU	00000540	290626471, 25/10/1994, Do CA Tây Ninh cấp	Thạnh Phú, xú Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/4/2007	10,000
482	NGUYỄN VĂN QUYỀN	00000541	290892862, 24/03/2004, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/9/2007	5,000
483	ĐỖ THỊ KIỀU TRANG	00000542	361689429, 01/06/1994, Do CA Cần Thơ cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/10/2007	7,400
484	TRẦN VĂN TOÀN	00000543	290641959, 03/08/1995, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/11/2007	3,000
485	CAO THỊ HIỀN	00000544	291019538, 14/07/2007, Do CA Thừa Thiên Huế cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/12/2007	3,000
486	CAO THỊ THUÝ ANH	00000545	290492251, 27/06/2006, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Hoà, Thạnh Đông, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	13/11/2007	9,000
487	LÊ ĐẶNG ĐÔNG NGHI	00000546	290749542, 23/07/2001, Do CA Tây Ninh cấp	Tổ 1, Đông Lợi, Tân Đông, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	15/11/2007	5,000
488	LÂM THANH PHÚ	00000547	290472438, 11/02/2004, Do CA Tây Ninh cấp	Số nhà 398, tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xú Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	15/11/2007	10,000
489	LÊ HƯỜNG PHƯỚC	00000548	290755421, 11/03/1999, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Đông, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	11/4/2007	10,000
490	TRẦN THỊ PHIÊN	00000549	361689578, 02/06/1994, Do CA Cần Thơ cấp	ngõ 107, Ấp Thạnh Hoà, Thạnh Đông, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	2,000
491	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	00000550	291004618, 15/05/2007, Do CA Hà Tĩnh cấp	Ấp Thạnh phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	5,000
492	DƯƠNG HỒNG PHONG	00000551	180884412, 07/05/1979, Do CA Hà Tĩnh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	3,000
493	ĐỖ PHƯỚC HẢI	00000552	361846532, 26/10/2006, Do CA Cần Thơ cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	4,000
494	NGUYỄN VINH QUANG	00000553	290848273, 26/09/2002, Do CA Tây Ninh cấp	Tổ 5, ấp 1, xã Suối Ngô, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	5,000
495	NGUYỄN THỊ NGỌC THUÝ	00000554	290051380, 17/05/2007, Do CA Tây Ninh cấp	Số 437, tổ 8, Thạnh Phú, Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	5,000
496	ĐOÀN KIM CHUNG	00000555	290505784, 23/10/1999, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	5,000
497	DƯƠNG XUÂN HUÊ	00000556	290878320, 19/08/2003, Do CA Tây Ninh cấp	Số 56 tổ 3, khu phố 2, TT Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	10,000
498	VÕ THỊ MINH CHÂU	00000557	290295508, 04/10/2005, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	3,000
499	ĐỖ THỊ HỢP	00000558	290897555, 30/03/2004, Do CA Tây Ninh cấp	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, H Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	10/4/2007	5,000
500	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	00000564	022010861, 15/09/1999, CA TP HCM	Số 264E Lê Văn Sỹ, P14, Q3, TP HCM	10/05/2007	20,000
501	NGUYỄN THỊ THUÝ HOA	00000565	020368260, 22/06/2000, CA TP HCM	629/66B CMT8, P15, Q10, TP HCM	10/05/2007	5,000

502	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	00000566	024096154, 08/01/2003, CA TP HCM	15 Nguyễn Đình Chiểu, P4, PN, TP HCM	10/05/2007	5,000
503	PHẠM TIẾN DŨNG	00000567	172589201, 01/01/1900, CAThanh Hoá	Phố Điện biên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá	18/05/2007	4,200
504	ĐỖ MINH QUANG	00000568	010830061, 26/11/2003, CA TP HÀ NỘI	Số 4 ngõ 162/130/24 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	11/5/2007	14,000
505	PHẠM HOÀNG THÁI	00000569	012079537, 03/11/1997, TP Hà Nội	Số 11A/46 Phố Hào Nam, Hà Nội	16/5/2007	5,000
506	TRẦN THỊ YẾN NGỌC	00000570	B0600407, 11/08/2006, Cục Qly xuất nhập cảnh	40/45 Phan Đình Phùng, Q Ba Đình, TP Hà Nội	16/5/2007	7,000
507	HUYỀN KHƯƠNG HỒNG YẾN	00000571	022715644, 26/08/1993, CA TP HCM	618/72 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P25, Q. BT, TP HCM	09/5/2007	2,000
508	HUYỀN KHƯƠNG HỒNG VÂN	00000572	020685653, 01/04/1996, CA TP HCM	617/72 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P25, Q BT, TP Hồ Chí Minh	09/5/2007	3,000
509	NGUYỄN BÍCH VÂN	00000573	020840708, 30/03/2006, CA TP HCM	10/34 Xuân Diệu, P4, Q Tân Bình, TP HCM	09/5/2007	5,000
510	HỒ THỊ THU HIỀN	00000575	271557719, 19/04/1999, CA Đồng Nai	236A Quốc lộ 15, P Thống Nhất, TP Biên Hòa, Đồng Nai	22/5/2007	5,000
511	NGÔ THỊ THUYẾT DƯƠNG	00000576	271788682, 14/05/2007, CA Đồng Nai	2/9A, tổ 19B, KP2, P An Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai	22/5/2007	5,000
512	HOÀNG THỊ MINH TÂN	00000577	010231058, 30/11/2007, CA TP Hà Nội	Số 1, ngõ 60, Phố Yên Lạc, Hà Nội	11/6/2007	3,000
513	TRẦN THỊ HẠNH	00000578	011808262, 09/08/2001, CA TP Hà Nội	Số 48 Trương Định, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	11/6/2007	2,000
514	HOÀNG MẠNH DŨNG	00000579	011743165, 30/06/1999, CA TP Hà Nội	85 Kim Ngưu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	11/6/2007	5,660
515	VŨ QUỐC NAM	00000581	011129424, 09/04/2003, CA TP Hà Nội	503 H1 Thành Công, Q Ba Đình, TP Hà Nội	11/6/2007	5,000
516	PHÍ HỒNG QUÂN	00000582	011493152, 13/07/2006, CA TP Hà Nội		11/6/2007	5,660
517	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	00000583	010436602, 23/02/2008, CA TP Hà Nội	Số 7 Tuệ Tĩnh, Hai Bà Trưng, Hà Nội	11/6/2007	10,000
518	PHÙNG THỊ BÍCH NGỌC	00000584	012998405, 17/08/2007, CA TP Hà Nội	B2b khu D, TT lảng Hạ, Thành Công, Hà Nội	10/5/2007	10,000
519	LẠI THẾ KHÔI	00000585	168135116, 02/10/2001, CA tỉnh Hà Nam	58/6 Khu Phố 1 ĐHT, 14B, Đồng Hưng Thuận, Q12, TP HCM	10/5/2007	12,420
520	NGUYỄN THỊ MAI	00000586	024031139, 13/07/2007, CA TP HCM	39T2, Ngõ Đức Kế, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	11/05/2007	4,000
521	TÔN THỊ HÀ	00000587	011268477, 04/08/1994, CA TP Hà Nội	Phòng tài chính Cty cổ phần quốc ASEAN Số 6 Chùa Bộc Hà Nội	15/5/2007	5,000
522	LÊ XUÂN LAN	00000588	010555720, 26/10/1990, CA TP Hà Nội	P Tài chính Cty CP Q tế ASEAN- Số 6, Chùa Bộc, Hà Nội	15/5/2007	2,000
523	ĐẶNG THỊ PHẦN	00000589	010283086, 10/08/2006, CA TP Hà Nội	Số 4 ngõ 134/33 Lê Trọng Tấn, Hà Nội	15/5/2007	1,000

524	HOÀNG THU THUY	00000590	010434953, 24/09/2003, CA TP Hà Nội	Số 26 ngõ 203 Chùa Bộc, T/ Liệt, Hà Nội	15/5/2007	2,000
525	TÔN THỊ KIM LAN	00000591	010450074, 06/09/2007, CA TP Hà Nội	Số 29 ngõ 199, đường Trường Chinh, Hà Nội	15/5/2007	5,000
526	BÙI LÊ HUY	00000592	9V9E623551, 10/09/1999, Học viện Kỹ thuật Quân Sự	Xã Trung Nghĩa, Tam Thanh, Phú Thọ	15/5/2007	5,000
527	NGUYỄN ĐẠI THẮNG	00000593	011638625, 22/11/1996, CA TP Hà Nội	Số 27 Hàn Thuyên, Hà Nội	15/5/2007	5,000
528	NGUYỄN KHA THOA	00000594	51017544, 13/09/2006, Hà Nội	Số 43 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	15/5/2007	5,000
529	HỒ NGUYỄN BẢO UYÊN	00000595	023166409, 20/07/1995, CA TP HCM	43/13 Cộng Hoà, P4, Q Tân Bình, TP HCM	10/5/2007	3,000
530	NGUYỄN THỊ HOÀNG	00000596	020033904, 09/08/2002, CA TP HCM	Số 43/13 Cộng Hoà, P13, Q Tân Bình, TP HCM	11/5/2007	20,000
531	VÕ THANH KÝ	00000597	023588924, 17/07/2000, CA TP HCM	Số 4 KP 3, Lê Quang Định, P7, Q Bình Thạnh TP HCM	23/5/2007	3,000
532	TẠ HOÀNG YẾN	00000598	022090855, 10/05/2005, CA TP HCM	501 c/C bưu điện Lô C, số 270 Lý Thường Kiệt, Hà Nội	23/5/2007	10,000
533	MAI TUẤN ANH	00000599	023424299, 31/03/1997, CA TP HCM	16/55/42 Nguyễn Thiện Thuật, P12, Q3, TP HCM	23/5/2007	10,000
534	NGUYỄN VĂN VINH	00000600	013114394, 28/08/2008, CA TP HCM	687 H8, P Tân Mai, Hà Nội	23/5/2007	10,000
535	LƯU LÊ THUY	00000601	012009213, 05/01/1997, CA Hà Nội	Ban TCCB-LB Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông VN, Số 1 Đào Duy Anh, HN	23/5/2007	10,000
536	NGUYỄN VĂN THỊNH	00000602	010098040, 02/03/2006, CA Hà Nội	Số 14 ngõ 25, phố Triệu Việt Vương, TP Hà Nội	23/5/2007	10,000
537	TRẦN THỊ HƯƠNG	00000603	010450423, 27/10/2005, CA Hà Nội	87B Lý Thường Kiệt, Q Hoàn Kiếm, Hà Nội	23/5/2007	20,000
538	BÙI NGỌC TẤN	00000604	023332227, 22/08/1995, CA TP HCM	56 Trung Lang, P12, Q Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	23/5/2007	5,000
539	SỬ NHẬT TÂN	00000605	191466311, 06/06/1997, CA TP HCM	Số 47 Bàu Cát 6, P14, Q Tân Bình, TP HCM	23/5/2007	4,000
540	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	00000607	011670238, 12/11/2002, CA Hà Nội	Số 118 phố Bạch Mai, Hà Nội	04/05/2007	2,500
541	NGUYỄN THỊ ĐÀO	00000608	113205579, 06/05/2002, CA Hoà Bình	Tổ 3, P Thái Bình, TP Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình	14/05/2007	10,000
542	VÕ VĂN THUY	00000606	250436551, 02/06/1999, CA Lâm đồng	F6/35A Quách Diêu, ấp 6, Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP HCM	23/5/2007	3,000
543	PHÙNG VĂN SƠN	00000609	013110036, 31/07/2008, CA TP Hà Nội	Số 104 -B1 Thành Công, TP Hà Nội	14/5/2007	5,000
544	NGUYỄN MẠNH HẢI	00000610	113346216, 23/11/2005, CA Hoà Bình	Phố Tân Lập II, Trung Minh, Kỳ sơn, Hoà Bình	14/5/2007	3,000
545	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	00000611	113000862, 22/08/2008, CA Hoà Bình	Phường Lãm, TX Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình	14/5/2007	1,500

546	HỒ VĂN THIÊN	00000612	023457315, 01/08/2007, CA TP HCM	Số 83/103 Năm Châu, P11, Q Tân Bình< TP HCM	31/5/2007	4,000
547	NGUYỄN XUÂN PHONG	00000613	024940933, 26/04/2008, CA TP HCM	Số 39 Ba Văn, P14, Q Tân Bình, TP HCM	31/5/2007	20,000
548	ĐÌNH XUÂN CÔNG	00000614	023124633, 25/04/2007, CA TP HCM	Số 45 Nguyễn Thị Huỳnh, P8, PN, TP HCM	31/5/2007	10,000
549	DƯƠNG XUÂN TUYẾN	00000615	023262115, 22/09/2008, CA TP HCM	Số 43 khu 15-16 Phan Văn Trị, P7,Q3, TP HCM	05/6/2007	10,000
550	HOÀNG THỊ HÀ	00000616	270995925, 02/08/2005, CA Đồng Nai	272/9b, Bình Đa, Biên Hoà, Đồng Nai	05/6/2007	10,000
551	NGUYỄN RẸN	00000617	024111866, 29/04/2003, CA TP HCM	98/94/6 Thăng Long, P5, TB, TP HCM	11/5/2007	10,000
552	ĐOÀN KIM TÀI	00000618	022421324, 01/08/2002, CA TP HCM	Số 468/12/2 Nguyễn Kim, P13, Q. Phú Nhuận, TP HCM	09/5/2007	6,510
553	HOÀNG TRỌNG VIỆT SƠN	00000619	271202819, 25/07/2003, Đồng Nai	Ấp Trung Tâm xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai	14/5/2007	10,000
554	VĂN THỊ KIM DIỆP	00000620	021996828, 09/12/1996,	Số 234 Phan Văn Khoè, P5, Q6, TP Hồ Chí Minh	11/5/2007	5,000
555	TRẦN HẢI AN	00000621	023311584, 24/04/1995,	Số 39 Ngô Đức Kế, P Bến Nghé, Q1, TP HCM	10/5/2007	2,040
556	NGUYỄN QUANG ĐỊNH	00000622	022048291, 11/10/2006, CA TP HCM	Số 180/20B Lạc Long Quân,P10, Q11, TP HCM	11/5/2007	2,000
557	VŨ THỊ PHƯƠNG	00000623	020343557, 02/11/2008, CA TP HCM	Số 102/16 Vườn Chuối, P4, Q3, TP HCM	11/5/2007	3,450
558	NGUYỄN THỊ LỢI	00000624	012524095, 24/05/2002, CA TP Hà Nội	23/123 Văn Cao, P Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	10/5/2007	5,000
559	TRẦN THỊ KIM OANH	00000625	011376720, 17/09/2004, CA TP Hà Nội	108 Phố Huế, phường Ngô Thị Nhậm, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	11/6/2007	4,350
560	PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	00000626	024372720, 29/03/2005, CA TP Hồ Chí Minh	26c/36 Lạc Long Quân, P3, Q11, TP Hồ Chí Minh	11/5/2007	2,290
561	NGUYỄN VĂN GIỚI	00000631	142006529, 08/09/1998, CA Hải Dương	Số 38 Bùi Thị Xuân, P Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	02/5/2007	30,000
562	NGUYỄN VĂN SÁNG	00000632	013030406, 15/01/2008,	Số 214 E7, Tập thể Quỳnh Mai, Hà Nội	28/5/2007	10,000
563	PHẠM VĂN DŨNG	00000633	212081980, 02/04/2002, CA Quận Ngãi	Số 66 đường 494, khu phố 4, P Tăng Nhơn Thuận, Q9, TP HCM	07/5/2007	15,000
564	ĐẶNG MINH CƯỜNG	00000635	011990250, 20/09/1996,	Phòng 303 D8, khu TT Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội	10/5/2007	1,590
565	TRẦN QUỐC VIỆT	00000627	022728517, 02/08/2005, CA TP HCM	Số 57 Đường số 1, Khu phố 3, P Thảo Điền, Q2, TP HCM	10/5/2007	1,740
566	TẠ HUY TUYẾN	00000628	011787584, 11/07/2005, CA YP Hà Nội	P 201. số 1 ngõ 135, Nguyễn Văn Cừ, P Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	11/5/2007	20,000
567	ĐẶNG TỬ ANH	00000629	010150730, 05/10/1998, CA TP Hà Nội	Số 34 Trương Hán Siêu, P Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	10/5/2007	10,000

568	NGUYỄN THỊ QUY	00000630	012357287, 19/06/2000, CA TP Hà Nội	Số 48A Lý Thường Kiệt, P Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	10/5/2007	10,000
569	TÔN THẮT SƠN PHONG	00000634	011930814, 02/04/1996,	Số nhà 15 đường Y, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	10/5/2007	1,970
570	VŨ TIẾN DŨNG	00000636	011574893, 13/10/1999, CA TP Hà Nội	Số 142 ngõ Thái Thịnh I, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	10/5/2007	2,040
571	ĐẶNG ANH THƯ	00000637	012020383, 31/03/1997, CA Hà Nội	P 203 D17, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	11/5/2007	2,040
572	PHẠM VĂN LONG	00000638	270566783, 03/08/2005, CA Đồng Nai	Số 91 Khổng Tử, P Xuân Trung, TX Long Khánh, Đồng Nai	04/5/2007	10,000
573	ĐÀO SỸ DU	00000639	271220047, 29/04/2004, CA Đồng Nai	Đ6 khu phố 2, P. Xuân Bình, TX Long Khánh,	31/5/2007	5,000
574	NGUYỄN VĂN THANH	00000640	270538324, 09/01/2003, CA Đồng Nai	Số 782 ấp Suối Tre, xã Suối Tre, TX Long Khánh	31/5/2007	30,000
575	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	00000641	271311575, 24/05/1994, CA Đồng Nai	Số 15 đường 4A, ấp Trung Tâm , TX Long Khánh	31/5/2007	10,000
576	LÊ THỊ PHƯƠNG LOAN	00000642	271642669, 13/02/2001, CA Đồng Nai	Số 5 đường 4A, ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, TX Long Khánh,	31/5/2007	7,000
577	HỒ VĂN NHÃ	00000643	271420215, 23/02/2006, CA Đồng Nai	Số 40 đường 1, ấp Trung Tâm, xã Xlập, TX L khánh	31/5/2007	7,000
578	HUỖNH BÁ THÁNH	00000644	271836328, 16/10/2003, CA Đồng Nai	Số 209 ấp Suối Tre, xã Stre, TX Long khánh,	31/5/2007	6,000
579	HOÀNG TRỌNG VIỆT SƠN	00000645	271202819, 25/07/2003, CA Đồng Nai	Số 150 đường Hùng Vương, TX Long khánh	31/5/2007	10,000
580	TRẦN ĐÌNH QUỐC	00000646	271134796, 26/09/2006, CA Đồng Nai	Số 481 Quang Trung, P Xuân Hoà, TX Long khánh,	31/5/2007	10,000
581	PHAN THI ANH	00000647	270541998, 13/10/2005, CA Đồng Nai	Số 27/2 P Phú Bình, TX Long khánh, Đồng Nai	31/5/2007	10,000

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2009